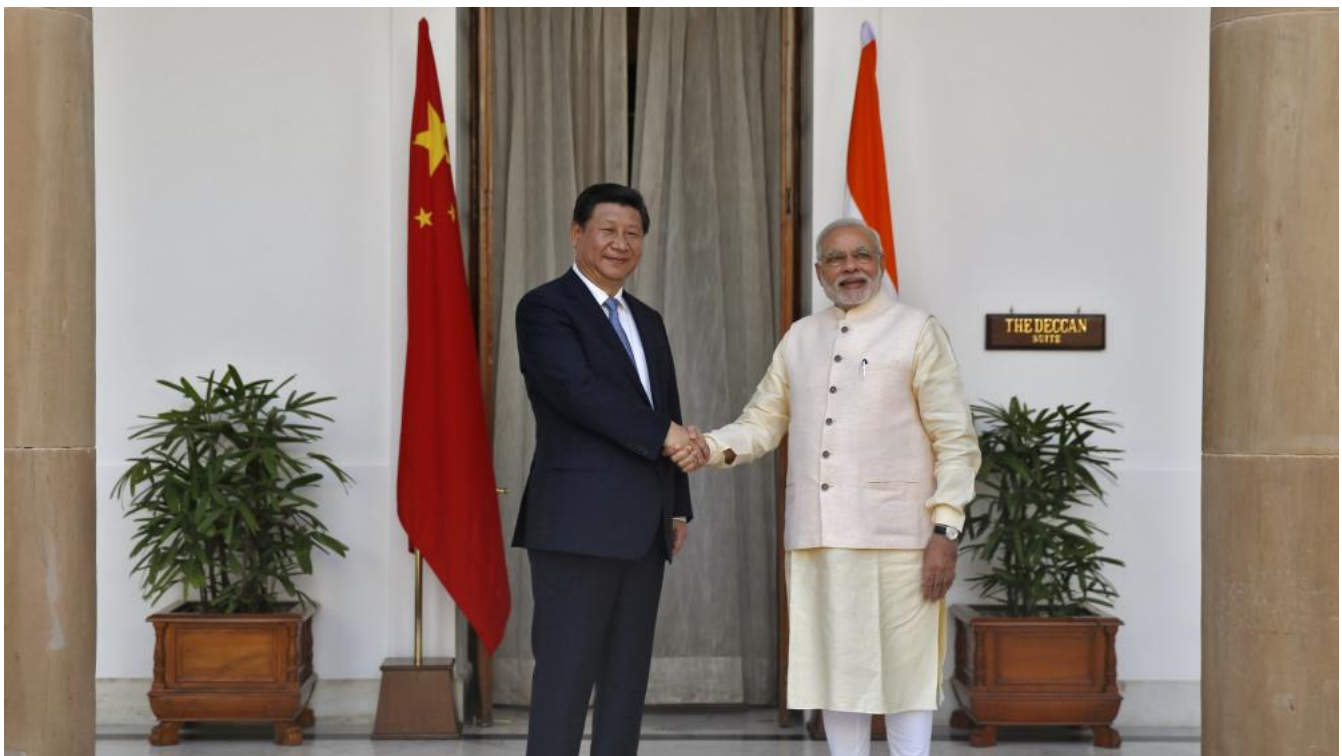


Trung Quốc có 4 mục tiêu then chốt trong tranh chấp này, hai mục tiêu nhằm thặng vào biên giới và hai mục đích với ảnh hưởng trực tiếp hơn tới Mỹ và các quốc gia khác trên toàn thế giới.



Biên giới cao hơn 4km so với mức nước biển và với khí hậu lúc nào cũng khắc nghiệt, Cao nguyên Doklam là nơi rất khó để phòng thủ. Trong khi đó, việc tiến hành một cuộc tấn công vấp phải những thách thức lớn hơn gấp bội – và đó là trước khi mùa đông ở Himalaya bắt đầu. Điều này giúp giải thích tại sao phía Trung Quốc và Ấn Độ đã chậm dãi một cuộc đời đầu quân sự vốn đã và đang trở nên tồi tệ hơn kể từ tháng 6. Tuy nhiên, vượt ra ngoài sự khập khiễng của việc chuẩn bị chiến đấu trên chiến trường khắc nghiệt như vậy, cả hai quốc gia đều có lý do riêng để xung

thang mọt trong những cuộc đổi đầu nghiêm trọng nhất kể từ cuộc chiến duy nhất giữa hai nước vào năm 1962. Nguyên nhân trực tiếp đây và còn đã được khôi phục, những tranh chấp này đã làm dấy lên những câu hỏi quan trọng về cán cân quyền lực ở châu Á, chiến lược lớn của Trung Quốc và bài học mà Washington có thể rút ra từ sự kiện này.

Trung Quốc và Ấn Độ có chung đường biên giới dài hơn 4.000km, với gần như toàn bộ đường biên giới chung đó dựa trên các thỏa thuận và khảo sát từ thời thực dân, và phần lớn trong số đó vẫn bị tranh chấp. Trung Quốc tuyên bố chủ quyền các phần lãnh thổ do Ấn Độ nắm giữ, phần lớn là các bang Arunachal Pradesh, Jammu và Kashmir, với những vùng như huyện được tuyên bố chủ quyền ở Uttarakhand và Himachal Pradesh. Ấn Độ tuyên bố chủ quyền với các vùng đất do Trung Quốc nắm giữ, đáng chú ý nhất là vùng đất có tên gọi Aksai Chin mà Trung Quốc đã cho xây một con đường qua đó vào những năm 1950 nối Tân Cương với Tây Tạng. Phần ảnh hưởng chốt chốt của chúng, các phần biên giới chia cắt các vùng lãnh thổ bị tranh chấp được đề cập đến như là đường ranh giới kiểm soát thực tế (LAC). Có những vấn đề và chướng ngại vật theo LAC, những câu hỏi gia đã lên kế hoạch cần thận nhằm tránh leo thang; kết quả là, đã không có những vọng nào bất ngờ từ các tranh chấp đất đai trong nửa thế kỷ qua.

Vào ngày 8/6, một đơn vị có quy mô trung đội của lực lượng biên giới Trung Quốc đã di chuyển vào vùng lãnh thổ được cả Trung Quốc lẫn Bhutan, quốc gia phía thu của Ấn Độ, tuyên bố chủ quyền. Họ đã phá hủy các boongke bằng đá mà Quân đội Hoàng gia Bhutan không những xuyên suốt đường, và ngay sau đó một đội xây dựng đường của Trung Quốc đã tiếp cận với máy xúc, xe ủi đất và một đoàn quân đội hàng nghìn lính. Vào ngày 16/6, binh lính Ấn Độ đã tiếp cận và ngăn chặn nỗ lực xây dựng đường sá. Hai tháng tiếp theo đó chứng kiến các vụ xô xát diễn ra tại Doklam, cũng như một vụ ném đá (được ghi hình lại và đăng trên YouTube) bên bờ Hồ Pangong đang tranh chấp cách đó gần 1.300km. Ngày 28/8, cả hai quốc gia đều nhất trí với điều kiện là “rút quân nhanh chóng”, và cả hai đều tuyên bố việc không có giới pháp này là một chiến thắng.

### Những mối quan ngại an ninh của New Delhi

Trong câu chuyện xung đột này khá dễ để làm sáng tỏ. Là nước bạn và láng giềng trên thực tế của Bhutan, New Delhi có nghĩa vụ gần như chính thức là bảo vệ các tuyên bố chủ quyền lãnh thổ của quốc gia đó. Theo Hiệp ước hòa bình năm 1949, Vua Druk Gyalpo của Bhutan đã cam kết “làm theo lời khuyên của

Chính phủ Ấn Độ liên quan đến các mối quan hệ bên ngoài của nước này”. Hiệp ước được đưa ra vào năm 2007 nhằm đưa ra hai chính phủ cam kết “hợp tác chặt chẽ với nhau về các vấn đề có liên quan đến lợi ích quốc gia của hai nước”.

Ấn Độ ngày càng ngày càng giao, ý định vấn đề gốc rễ nguyên: Bhutan sẽ để cho Ấn Độ kiểm soát chính sách đối ngoại của mình, và Ấn Độ sẽ báo về Bhutan khi mọi đề xuất bên ngoài.

Hơn nữa, sẽ hiện diện quân sự của Trung Quốc tại Doklam – được biết là sẽ hiện diện cùng với khả năng về sự hạm tống vấn đề tại hạm trù cho các cuộc tấn công bất ngờ sâu hơn – sẽ để đưa ra tại đây để rặng hơn 27km được biết đến là Hành lang Siliguri nơi 7 bang ở Đông Bắc Ấn Độ với phần còn lại của nước này. Hành lang này thường được biết đến là “cổ gà” của Ấn Độ – và New Delhi không có ý định để cho Bắc Kinh giành được quyền kiểm soát nó. Hiệp ước năm 2007 với Bhutan đưa ra lời hứa một cách đáng lo ngại rằng “Chính phủ sẽ không cho phép sự dõng lĩnh thế của mình cho các hoạt động gây hại tại lợi ích và an ninh quốc gia của nước khác”. Thêm nữa nếu Bhutan sẵn sàng để Trung Quốc kiểm soát Doklam, thì Ấn Độ có khả năng sẽ miễn cưỡng (và, theo hiệp ước, không cần thiết) để sang một bên.

Các động cơ của Trung Quốc thì khó hiểu hơn, đã dõng hơn và quan trọng hơn đối với Mỹ và cộng đồng quốc tế. Như vậy, chúng ta nên phải được xem xét kỹ lưỡng hơn.

### **Những mục tiêu của Bắc Kinh ở khu vực**

Trong thái ban đầu của Trung Quốc, ngay cả khi nó có vẻ là nước chủ đầu trong vấn đề đưa chính trị, có khả năng không có chủ đích như vậy. Bắc Kinh đã và đang trong đợt ráo riết xây dựng cơ sở hạ tầng trên toàn quốc kể từ những năm 1990, và các khu vực biên giới như vậy cũng đã không bị bỏ sót khi chương trình này. Trong con mắt của Ấn Độ, việc xây dựng một quốc lộ được gọi là như là khu vực có tính chiến lược cao có vẻ giống như một nền tảng cho một cuộc xâm lược tiềm tàng; những đối với Trung Quốc, điều đó có lẽ chính xác gì khi nâng cấp “tổ squire đá đến như là đường” nào đó trên khắp đất nước này.

Trên thực tế, binh lính Trung Quốc và Ấn Độ thường xuyên lấn sang biên giới của nhau khoảng một vài trăm mét, phần thu vào việc họ có thể chiếm được bao nhiêu đất trống khi các giới chức trách có thẩm quyền cao hơn can thiệp. Chẳng hạn, vào tháng 4/2013, một trung đội của Trung Quốc đã tiến gần 20km vào vùng lãnh thổ

do Ấn Độ nắm giữ gần Daulat Beg Oldi ở Kashmir, nhưng khoảng 3 tuần sau đó họ đã rút lui, sau cuộc tranh cãi công chúng về ngoại giao. Một nhân tố khác cho thấy sự rõ ràng không phải là tính toán về cấp cao chính là đưa thế chấp thu: Ấn Độ chiếm giữ thế, điều có nghĩa rằng nếu Quân đội phóng nhân dân Trung Quốc tìm cách lặn qua Doklam thì phải vượt qua Hành lang Siliguri thì phải vượt qua hẻm núi buồm phải trên công nghệ lên ngấn đất khoảng hơn 140km.

Bất chấp căn nguyên của nó, cuộc đối đầu trực tiếp của thế có tầm nhìn này – lặn đầu tiên quy mô này trong 30 năm – kéo dài hơn dự tính, từ vài ngày sang vài tuần rồi từ vài tháng. Sau khoảng tuần đầu tiên, nó trở nên sôi nổi trên thế đưa sang một loạt chính sách được thực hiện về cấp cao nhất của Chính phủ Trung Quốc. Bộ Kinh đã khởi động tinh thần dân tộc chủ nghĩa trong dân chúng Trung Quốc bằng cách cho đăng những câu chuyện mang tính kích động (và trong một số trường hợp mang tính phân biệt chủng tộc cao) trên báo chí do nhà nước kiểm soát và phóng tin truyền thông xã hội. Có thể lập luận rằng Chính phủ Trung Quốc có 4 mục tiêu then chốt trong tranh chấp này, hai mục tiêu nhằm hướng vào Ấn Độ và hai mục đích với ảnh hưởng trực tiếp hơn tới Mỹ và các quốc gia khác trên toàn thế giới.

Mục tiêu đầu tiên và hoàn toàn mang tính khu vực của Bộ Kinh là để cho Ấn Độ không có suy nghĩ rằng nước này ngang hàng với Trung Quốc. Cuộc chiếm năm 1962 – trong đó Trung Quốc đã xâm lược Ấn Độ mà không gặp phải khó khăn lớn nào và đến phải rút lui 1 tháng sau đó, trong khi giữ lại những phần lãnh thổ duy nhất nước này muốn giữ – đã làm tiêu tan hoàn toàn bất cứ ảo tưởng nào rằng hai quốc gia không liên quan ở châu Á là bạn bè hay có cùng vận mệnh. Trong những thập kỷ tiếp theo, các nhà lãnh đạo của Ấn Độ nhìn chung đều thấy rằng việc làm Bộ Kinh phớt lờ. Trong suốt những năm tháng Mao Trạch Đông nắm quyền và sau đó, khoảng cách về quân sự và kinh tế (được biệt lập những năm 1990 trở đi) giữa 2 quốc gia dường như giảm rộng hơn. Tuy nhiên, trong thập kỷ mới, sự tin cậy của Ấn Độ đã đầu tiên tăng lên: lãnh đạo của cả 2 đảng phái chính trị lớn ngày càng miêu tả Pakistan là đối thủ của đất nước trong quá khứ, và Trung Quốc là đối thủ trong tương lai. Đối thủ thế Narendra Modi, thái độ này đã được đi kèm với hành động. Modi đã tăng cường hoạt động xây dựng cơ sở hạ tầng quân sự và tăng cường của Ấn Độ dọc theo LAC, và gia tăng hợp tác an ninh với các đối tác Thái Bình Dương của nước này, trong đó có Úc, Nhật Bản và Việt Nam.

Mong muốn ngày càng gia tăng này đi với hợp tác an ninh mở rộng sang phía bên kia đồng. Trong 4 hội nghị thượng đỉnh gần đây trong 3 năm qua, các nhà lãnh đạo của Ấn Độ và Mỹ đã thúc đẩy hợp tác an ninh nhanh chóng nhất có thể. Chúng ta, trong chuyến thăm của Modi tới Washington vào tháng 6/2017, Ấn Độ

đã tuyên bố nòng cốt này sẽ mua 22 máy bay không người lái Guardian MQ-9B của Mỹ cho hoạt động giám sát trên biên. Vào ngày 10/7, Mỹ và Ấn Độ đã bắt đầu tiến hành phiên bắn thử kíp 21 của cuộc diễn tập hợp quân hàng năm Malabar, mà Ấn Độ tiên có sẽ tham gia của tàu sân bay của 2 nòng cốt cũng như của Nhật Bản. Trong quá khứ, Ấn Độ nhìn chung luôn tránh các cuộc tập trận đa phương có sự tham gia của Mỹ, hay bắt cứ hành động nào mà có thể bị Bắc Kinh nhìn nhận là một bước đi hướng tới liên minh với Mỹ. Có thể hiểu được là Trung Quốc muốn giữ tình hình như vậy.

Tuy nhiên, lo ngại quan trọng nhất của Trung Quốc tại dãy Himalaya có liên quan tới tương lai của Dalai Lama, người năm nay 82 tuổi. Các nhà lãnh đạo Ấn Độ đã cho Dalai Lama trú ẩn tại thung lũng Dharamsala trong gần 6 thập kỷ qua, nhưng Modi sẵn sàng chấm dứt của Trung Quốc là khu vực Tây Tạng hơn so với bắt cứ người tiến nhiệm nào trước đây. Năm 2014, ông đã phá vỡ nghi thức ngoại giao khi mời Lobsang Sangay, thủ tướng chính phủ lưu vong của Tây Tạng, tới dự lễ nhậm chức của ông. Tháng 4/2017, 6 tháng sau khi khuyến khích một chuyển tham tương tự của đời sống Mỹ, Modi đã cho phép Dalai Lama tới thăm các vùng đồng người Tây Tạng tại bang Arunchal Pradesh – vùng lãnh thổ mà Trung Quốc cũng tuyên bố chủ quyền.

Bắc Kinh đã phân định quy tắc liệt kê bồng đi nói trên, với việc Bộ Ngoại giao Trung Quốc tuyên bố vào tháng 4: “Trung Quốc sẽ công nhận quy tắc thực hiện các biện pháp cần thiết để bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và các quyền và lợi ích hợp pháp của mình”. Trung Quốc có ý định lựa chọn người kế nhiệm Dalai Lama – như nòng cốt này đã làm đời với Panchen Lama vào năm 1995, giáo sư đồng hàng thế 2 trong Phật giáo Tây Tạng. Tuyên bố chủ quyền của Trung Quốc đời với các khu vực do Ấn Độ và Bhutan kiểm soát bắt nguồn từ tuyên bố chủ quyền của nòng cốt này đời với Tây Tạng. Nếu Tây Tạng là một bộ phận không thể thiếu của Trung Quốc, thì một lãnh thổ đồng do Tây Tạng kiểm soát (hay tuyên bố chủ quyền) cũng là một bộ phận không thể thiếu của Trung Quốc. Một vấn đề gây lo ngại và thu hút sự chú ý trên cao nguyên Doklam – nơi chủ có những người chôn bỏ Tây Tạng theo mùa tại Tây Tạng và Bhutan sinh sống – có thể nhằm mục đích gửi một thông điệp ngầm tới Ấn Độ: cứ thế là không lập lại quy tắc định của nòng cốt này che chở Dalai Lama năm 1959, nguyên nhân chính dẫn đến cuộc xâm lược của Trung Quốc năm 1962.

### **Các bài học cho chính sách của Mỹ**

Vấn đề tại Doklam chưa đồng những bài học cho Mỹ và bắt cứ quốc gia nào khác quan tâm tới tính toán chiến lược toàn cầu của Bắc Kinh. Cho dù Trung Quốc tuyên

bộ chỉ quyền đối với vùng đất có diện tích hơn 35.000 dặm vuông do Ấn Độ quản lý dọc theo phía đông của LAC, nước này đã không chấp nhận bất cứ phần nào trong khu vực đó làm địa điểm cho một vị trí quân sự. Bằng cách tập trung vào Bhutan thay vì khu vực nói trên, Trung Quốc có thể đang cố gắng gây chia rẽ giữa Ấn Độ và đồng minh đối tác thông minh nhất của nước này. New Delhi sẽ báo với lãnh thổ thuộc chỉ quyền của mình, nhưng Bắc Kinh có thể muốn biết liệu Ấn Độ có đi tới chiến tranh trực tiếp đối thủ mạnh hơn nhiều để báo với đất đai của nước khác hay không. Có thể Ấn Độ sẽ rút lui và thỏa hiệp theo cách nào đó: chẳng hạn, cho phép Bhutan tự do tuyên bố chỉ quyền của nước này đối với Doklam để đổi lấy vị trí Trung Quốc tự do tuyên bố chỉ quyền của mình đối với 2 khu vực tranh chấp khác do vùng quốc lộ bé này kiểm soát. Một số quốc gia tại Nam Á (Maldives, Nepal và Sri Lanka) hàng loạt Ấn Độ tìm kiếm một mức độ báo với an ninh nào đó, và một số nước tại Đông Nam Á (bao gồm Indonesia, Malaysia và Việt Nam) đã bày tỏ mối quan tâm tại can thiệp an ninh lớn hơn; một thuật ngữ trong việc báo với hoàn toàn nước phụ thuộc trực tiếp nhất của mình sẽ có những hậu quả nghiêm trọng đối với uy tín của Ấn Độ với vai trò một đối tác.

Ngoài ra, việc Trung Quốc nhanh chóng di chuyển thiết bị xây dựng đường vào khu vực tranh chấp cho thấy Bắc Kinh có thể đang sao chép cách tiếp cận của nước này trên Biển Đông, nơi Trung Quốc đang xây dựng cơ sở hạ tầng để thiết lập quyền sở hữu trên thềm lục địa. Kể từ tháng 12/2013, Bắc Kinh đã chi tiêu hơn 2.900 triệu Anh, với các bến hàng đang xây dựng dọc trên các dải san hô tại quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Cho tới nay, chiến lược này đã thành công. Không bên nào trong số các đối thủ của Trung Quốc chấp nhận các tuyên bố chỉ quyền của Bắc Kinh – nhưng không bên nào thực hiện một bước đi có ý nghĩa để loại bỏ một loạt đường băng, cơ sở hải quân và trạm giám sát mới của Trung Quốc.

Những Doklam có thể không phải là một đồng thái cuối cùng như vậy bên ngoài lãnh vực trên biển. Trung Quốc không chỉ có tranh chấp trên biển mà còn có địa vị quyết định Ấn Độ, mà ngược lại ta có thể hình dung rằng nước này cũng sẽ sử dụng cách tiếp cận theo kiểu “xây dựng và sở hữu” để mở rộng các tranh chấp biên giới im lìm từ lâu với Việt Nam hoặc Myanmar. Nước này thậm chí có thể dùng lực đoàn bầy là các khoản đầu tư của mình vào các dự án cơ sở hạ tầng trên khắp châu Á, châu Phi và Mỹ Latinh để rút tay ra những bất chính trị - một chiến thuật đã được các nước đồng quốc châu Âu sử dụng trong hàng trăm năm.

Cuộc khủng hoảng tại Doklam hiện đã chấm dứt, nhưng tác động thực sự của sự việc này sẽ chỉ dần lộ ra trong những tuần và tháng sắp tới. Tờ quan điểm của Mỹ, các dấu hiệu quan trọng nhất cần chú ý tại là bất kỳ sự nhượng bộ nào của các bên có liên quan đối với Trung Quốc. Những nhượng bộ có thể bao gồm việc Bhutan âm

thêm nữa nên tuyên bố chủ quyền của Bắc Kinh đối với các vùng lãnh thổ tranh chấp là Jarkalung và Pasamlung, vốn ít mang tính đe dọa với mặt chiến lược hơn đối với Ấn Độ. New Delhi có thể ngấm ngầm bắt sự ủng hộ dành cho công đồng ngọai Tây Tạng lưu vong. Họ có thể Việt Nam sự thay đổi ít nhất tình hình trước các đề nghị trong tương lai về can thiệp kinh tế hay an ninh. Bất cứ tín hiệu nào như vậy có thể cho thấy Bắc Kinh chấp nhận lợi ích ngắn hạn tại Himalaya, mà đã dùng lực đoàn bầy để biến xung đột này thành lợi thế cho mình.

Nếu Trung Quốc coi Doklam là một thành công, nước này có thể bắt cảm dỗ sự đồng khuôn mẫu này với các nước khác, cho dù đó là một đũa san hô vòng Thái Bình Dương hay một mặt đồng của Cộng hòa Dân chủ Congo. Đó là lý do gì thích tại sao Washington không nên tham gia vào lúc này. Washington nên chú ý kỹ tại hội đàm của tranh chấp, là cuộc đàm phán Trung-Ấn nghiêm trọng nhất trong 1 thế kỷ. Cho dù binh lính đã rút về các vị trí trên đỉnh núi của họ, vẫn có thể gian nguy cho bất kỳ những vị đầu của họ có thể sự ủng hộ hay chúng sự tỏ ra những điều kiện cho một trận "lật tẩy".

*Jonah Blank là nhà khoa học chính trị cao cấp của Tập đoàn Nghiên cứu và Phát triển (RAND), đồng tác giả cuốn [Arrow of the Blue-Skinned God: Retracting the Ramayana Through India](#). Bài viết được đăng trên [Foreign Affairs](#).*

**Trần Quang (gt)**